

KẾ HOẠCH

thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030”

Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030” (sau đây gọi tắt là *Chỉ thị số 05-CT/TW*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, triển khai sâu rộng nội dung Chỉ thị số 05-CT/TW, các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những nội dung liên quan nêu trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX nhiệm kỳ 2020 - 2025 về công tác giảm nghèo; tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của các cấp ủy, chính quyền, mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ giảm nghèo bền vững.

2. Nhất quán, kiên trì triển khai thực hiện công tác giảm nghèo bền vững, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và đối tượng có hoàn cảnh khó khăn; hạn chế tái nghèo, phát sinh hộ nghèo mới. Xác định đầu tư cho công tác giảm nghèo bền vững là đầu tư cho phát triển, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thực hiện tiến bộ, công bằng và bảo đảm an sinh xã hội.

3. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác giảm nghèo, huy động nguồn lực trong xã hội kết hợp với sự đầu tư, hỗ trợ của Nhà nước; gắn việc thực hiện chính sách giảm nghèo với triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị của mỗi địa phương, đơn vị, hướng tới giải quyết các chiều thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản. Giúp người nghèo tham gia và thụ hưởng thành quả của tăng trưởng kinh tế, không để ai bị bỏ lại phía sau; hỗ trợ hộ nghèo thoát nghèo, không tái nghèo, từng bước xây dựng cuộc sống ấm no, khá giả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Khơi dậy khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no của người dân, phát huy sức mạnh toàn diện của cả hệ thống chính trị trong giảm nghèo bền vững gắn với yêu

cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn mới. Thực hiện đồng bộ mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, nhanh và bền vững, nhất là địa bàn khó khăn, khu vực đồng bào dân tộc thiểu số; thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các vùng; hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo mới; nâng cao ý chí tự lực vươn lên thoát nghèo và vượt lên mức sống tối thiểu, nâng cao chất lượng cuộc sống của người nghèo, hộ nghèo; giảm nhanh các xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn; bảo đảm phát triển hài hòa giữa kinh tế và an sinh xã hội bền vững, góp phần hoàn thành tốt mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2021-2030.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn 2021- 2025

- Bình quân mỗi năm giảm từ 1,5%-1,7% tỷ lệ hộ nghèo, các xã đặc biệt khó khăn giảm bình quân 3,5% trở lên (theo chuẩn nghèo do Chính phủ quy định); không còn hộ nghèo là gia đình người có công với cách mạng.

- Đến năm 2025 giảm 40%-50% các xã thuộc diện đặc biệt khó khăn, giảm trên 50% thôn, bản đặc biệt khó khăn.

2.2. Giai đoạn 2026 - 2030

- Bình quân mỗi năm giảm từ 1,0%-1,5% tỷ lệ hộ nghèo, các xã đặc biệt khó khăn giảm bình quân 3,0% trở lên.

- Đến năm 2030 không còn xã thuộc diện đặc biệt khó khăn, giảm trên 80% thôn, bản đặc biệt khó khăn.

- Tỷ lệ hộ nghèo được tiếp cận, sử dụng các dịch vụ xã hội cơ bản phù hợp theo các tiêu chí đo lường nghèo đa chiều theo chuẩn nghèo do Chính phủ quy định (thấp nhất đạt từ 80% trở lên ở mỗi tiêu chí).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác giảm nghèo bền vững

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, sự chỉ đạo, điều hành của chính quyền, sự phối hợp thực hiện của mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp trong công tác giảm nghèo bền vững. Nhấn mạnh vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan trong triển khai thực hiện công tác giảm nghèo bền vững và đảm bảo an sinh xã hội; lấy kết quả thực hiện chỉ tiêu giảm nghèo hằng năm là một trong các tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị có liên quan. Phân công các đồng chí ủy viên ban thường vụ cấp ủy, cấp ủy viên các cấp phụ trách, theo dõi địa bàn tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác giảm nghèo. Nghiên cứu việc phân công các địa phương khá

giúp đỡ các địa phương nghèo, đặc biệt khó khăn; xây dựng các mô hình cán bộ, đảng viên, hộ kinh tế khá giúp đỡ các hộ nghèo theo địa chỉ, với thời gian thoát nghèo cụ thể.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, người dân về giảm nghèo bền vững

Tiếp tục đổi mới nội dung, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến về tiếp cận nghèo đa chiều, về mục tiêu giảm nghèo bền vững và an sinh xã hội với phương pháp và cách làm phù hợp, tạo sự đồng thuận, chung tay vì người nghèo của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong triển khai thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2030. Tổ chức thực hiện hiệu quả dự án truyền thông về giảm nghèo và giảm nghèo về thông tin, tạo điều kiện cho hộ nghèo có phương tiện tiếp cận thông tin và sử dụng dịch vụ viễn thông phù hợp.

Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, thông tin đầy đủ tới người dân các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giảm nghèo; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội về công tác giảm nghèo; kêu gọi Nhân dân tích cực tham gia các hoạt động giảm nghèo, bảo đảm công khai, dân chủ và minh bạch. Động viên mọi người dân phát huy nội lực, tự lực, tự cường vươn lên làm giàu chính đáng; kịp thời phát hiện các hành vi trục lợi chính sách giảm nghèo để phản ánh với chính quyền và cơ quan chức năng có biện pháp ngăn chặn, xử lý.

3. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách, chương trình, dự án của Nhà nước về công tác giảm nghèo

Triển khai thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững giai đoạn 2021-2025, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ, các chương trình, dự án, chính sách của tỉnh bảo đảm hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận và sử dụng hiệu quả các dịch vụ xã hội cơ bản.

Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chính sách giảm nghèo để cải thiện điều kiện sống của người nghèo, hộ nghèo, hộ cận nghèo, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, địa bàn đặc biệt khó khăn có cơ hội tiếp cận, thụ hưởng đầy đủ, bình đẳng các nhu cầu về chăm sóc y tế, giáo dục, văn hóa, nhà ở, nước sạch, thông tin, việc làm... Lựa chọn chính sách để ưu tiên phân bổ, sử dụng hợp lý, hiệu quả nguồn lực cho xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn; ưu tiên đầu tư về cơ sở hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông, thông tin liên lạc để phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy sản xuất và lưu thông hàng hóa, đẩy nhanh tiến độ giảm nghèo ở những địa phương này.

Triển khai xây dựng các mô hình giảm nghèo phù hợp với từng địa bàn, tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập ổn định cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, nhất là người nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Khuyến khích người nghèo, hộ nghèo vươn lên thoát nghèo và làm giàu hợp pháp.

Thực hiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội kết nối vùng khó khăn với vùng phát triển; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư ở địa bàn khó khăn, góp phần giảm nghèo gắn với bảo đảm quốc phòng - an ninh. Tập trung tháo gỡ khó khăn về đất ở, đất sản xuất, giao rừng, bảo vệ rừng và quyền sử dụng đất cho hộ nghèo, hộ cận nghèo. Nghiên cứu phương án cân đối, điều chỉnh một phần đất của các nông, lâm trường sử dụng không hiệu quả để giao cho hộ nghèo, hộ cận nghèo thiếu đất sản xuất có điều kiện phát triển sản xuất.

Tăng cường tín dụng chính sách xã hội dành cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách khác; gắn các hoạt động cho vay với các dự án sản xuất kinh doanh, tạo sinh kế, việc làm cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo. Kết hợp thực hiện tốt giữa việc cho vay vốn và chuyên giao khoa học kỹ thuật, kinh nghiệm sản xuất cho các hộ nghèo.

Tiếp tục và đẩy mạnh thực hiện trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý.

4. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về giảm nghèo

Kịp thời kiện toàn Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước về giảm nghèo các cấp; phát huy vai trò của cơ quan lao động - thương binh và xã hội các cấp trong tham mưu triển khai thực hiện công tác giảm nghèo; xây dựng đội ngũ cán bộ tham mưu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của công tác giảm nghèo trong tình hình mới. Chỉ đạo chính quyền các cấp xây dựng chỉ tiêu, giải pháp về giảm nghèo trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và 5 năm; thực hiện tốt công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều của Chính phủ; xây dựng cơ sở dữ liệu về hộ nghèo, người nghèo. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong công tác giảm nghèo bền vững; cung cấp thông tin, giúp người nghèo tiếp cận với các dịch vụ xã hội cơ bản, kết nối với thị trường lao động, thị trường hàng hóa...

Tiếp tục đầu tư nguồn lực gắn với phân cấp thực hiện để chủ động tổ chức thực hiện các chương trình, dự án giảm nghèo. Tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng các vùng nghèo, xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn đảm bảo tạo điều kiện cho người dân thụ hưởng các công trình phúc lợi xã hội, nâng cao dân trí để giảm nghèo bền vững.

Thực hiện tốt công tác sơ kết, tổng kết, đánh giá về công tác giảm nghèo ở các cấp. Kịp thời phát hiện, khen thưởng, động viên, nhân rộng các mô hình làm tốt; khắc phục những thiếu sót trong lãnh đạo, chỉ đạo. Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân có sai phạm liên

quan đến việc thực hiện các chính sách, chương trình, đề án giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững trên địa bàn tỉnh.

5. Đẩy mạnh thực hiện công tác dạy nghề, giải quyết việc làm cho lao động thuộc hộ nghèo, vùng đặc biệt khó khăn

Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chuyển dịch cơ cấu lao động từ khu vực nông thôn, nông nghiệp sang khu vực công nghiệp, dịch vụ để có thu nhập cao hơn nhằm thực hiện tốt mục tiêu giảm nghèo, nâng cao đời sống của nhân dân.

Tăng cường chính sách, giải pháp hỗ trợ đào tạo nghề gắn với tạo việc làm cho người nghèo, nhất là phụ nữ, người khuyết tật; tiến tới xóa nghèo về trình độ, kiến thức sản xuất và việc làm cho người trong độ tuổi lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo. Phát triển giáo dục nghề nghiệp cả về quy mô và chất lượng đào tạo để nâng cao chất lượng, kỹ năng nghề cho người lao động; gắn kết giáo dục nghề nghiệp với việc làm bền vững, cải thiện sinh kế, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống của người nghèo, hộ nghèo, hạn chế người dân rơi vào tình trạng tái nghèo.

Tổ chức tốt hệ thống giới thiệu việc làm cho người lao động, chuyển đổi nghề cho lao động nông thôn, lao động ở nơi có đất thu hồi phát triển kinh tế- xã hội. Quan tâm nhiều hơn đến công tác tư vấn, giới thiệu việc làm, tuyển dụng lao động (bao gồm cả xuất khẩu lao động) thuộc hộ nghèo và tại vùng dân tộc, miền núi, vùng đặc biệt khó khăn để lao động ở những vùng này tiếp cận thuận lợi hơn với dịch vụ việc làm.

6. Tăng cường công tác xã hội hóa, lồng ghép huy động mọi nguồn lực đầu tư cho giảm nghèo.

Ngoài nguồn vốn của Trung ương cấp cho các chương trình mục tiêu quốc gia, hằng năm UBND các cấp chủ động bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực khác để tập trung đầu tư cho mục tiêu giảm nghèo. Phối hợp lồng ghép thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững giai đoạn 2021-2025, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, các chương trình, dự án, nguồn vốn khác nhằm huy động tập trung nguồn lực để xây dựng cơ sở hạ tầng vùng dân tộc miền núi còn nhiều khó khăn. Mở rộng và tạo điều kiện để tăng cường sự tham gia của người dân khi thực hiện các chương trình, dự án giảm nghèo bảo đảm tính công khai, minh bạch, hiệu quả trong suốt quá trình thực hiện chương trình, dự án.

Tăng cường việc xúc tiến, kêu gọi đầu tư, có chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vốn, công nghệ sản xuất phù hợp vào các khu vực miền núi,

vùng cao của tỉnh để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết việc làm tại chỗ cho nhân dân ở các vùng này.

Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hoá thực hiện các nhiệm vụ giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, đẩy mạnh các hình thức giúp đỡ nhau về vốn sản xuất trong các tổ chức hội, duy trì thực hiện tốt quỹ “Ngày vì người nghèo”, mạng lưới “tổ tiết kiệm - tín dụng”, “tổ tương trợ”...

7. Phát huy vai trò của mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tham gia công tác giảm nghèo bền vững

Tăng cường hoạt động giám sát, phản biện xã hội của mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp trong công tác giảm nghèo; tiếp tục phát động các phong trào, cuộc vận động để huy động nguồn lực, sự tham gia hưởng ứng của toàn xã hội trong công tác giảm nghèo bền vững và an sinh xã hội.

Phát huy vai trò của mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, của gia đình, dòng họ, già làng, trưởng bản, những người có uy tín cao ở địa phương trong công tác tuyên truyền, vận động thay đổi nhận thức của người nghèo, hộ nghèo về thoát nghèo bền vững. Tiếp tục đẩy mạnh các phong trào giúp đỡ hộ nghèo, “vì người nghèo” với tinh thần “không để ai bị bỏ lại phía sau”; khơi dậy khát vọng thoát nghèo trở thành mong muốn, nhu cầu, trách nhiệm tự thân của người nghèo, hộ nghèo nỗ lực vươn lên; chống tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước, cộng đồng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh tiếp tục cụ thể hoá, triển khai thực hiện các nội dung Chỉ thị số 05-CT/TW và Kế hoạch này; phân công rõ trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị liên quan; xong trong tháng 9/2021.

2. Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các cơ quan, sở, ban, ngành tỉnh, huyện ủy, thành ủy, mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp tổ chức nghiên cứu, quán triệt nội dung Chỉ thị số 05-CT/TW đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, nhân dân, đồng thời triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW và Kế hoạch này bằng hình thức phù hợp; xong trong tháng 10/2021.

3. Đảng đoàn HĐND tỉnh chỉ đạo nghiên cứu, xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách thực hiện có hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững; tăng cường giám sát, kiểm tra việc thực hiện công tác giảm nghèo bền vững tại các địa phương trong tỉnh.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng và các địa phương, đơn vị tuyên truyền việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW và Kế hoạch này để tăng cường sự đồng thuận, nâng cao nhận thức, chia sẻ trách nhiệm trong việc thực hiện công tác giảm nghèo bền vững. Tích cực phản ánh những địa

phương, đơn vị có cách làm hay, sáng tạo để nhân rộng; tuyên truyền về những tấm gương hộ gia đình, cá nhân nỗ lực vươn lên thoát nghèo và xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, tạo không khí thi đua và sự lan tỏa trong nhân dân về công tác giảm nghèo bền vững.

5. Giao Ban cán sự đảng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy theo quy định.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban cán sự đảng Bộ LĐ-TB&XH,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các cơ quan, ban, ngành, MTTQ và đoàn thể tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

(báo cáo)

T/M BAN THƯỜNG VỤ



Lê Thị Thu Hồng